

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 6

HƯỚNG DẪN BÀI TẬP VỀ NHÀ

Tài liệu lớp học Zoom 6.1 - 18h - 21h15 - Tối thứ 3 - 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên:Ngày học:

ĐẠI SỐ

Câu 10. Tính nhanh

a) $\frac{-1}{4} \cdot \frac{152}{11} + \frac{68}{4} \cdot \frac{-1}{11}$

b) $\frac{-25}{36} \cdot \frac{23}{3} + \left(\frac{-5}{6}\right)^2 \cdot \frac{32}{3}$

HD:

a) $\frac{-1}{4} \cdot \frac{152}{11} + \frac{68}{4} \cdot \frac{-1}{11} = \frac{-1}{4} \cdot \frac{152}{11} + \frac{-1}{4} \cdot \frac{68}{11}$

$= -\frac{1}{4} \left(\frac{152}{11} + \frac{68}{11} \right) = -\frac{1}{4} \cdot \frac{152+68}{11} = -\frac{1}{4} \cdot \frac{220}{11} = -\frac{1}{4} \cdot 20 = -5$

b) $\frac{-25}{36} \cdot \frac{23}{3} + \left(\frac{-5}{6}\right)^2 \cdot \frac{32}{3} = \frac{-25}{36} \cdot \frac{23}{3} + \frac{25}{36} \cdot \frac{32}{3}$

$= \frac{25}{36} \left(-\frac{23}{3} + \frac{32}{3} \right) = \frac{25}{36} \cdot \frac{-23+32}{3} = \frac{25}{36} \cdot \frac{9}{3} = \frac{25}{36} \cdot 3 = \frac{25}{12}$

Câu 11. Tính nhanh giá trị các biểu thức sau

a) $A = \frac{6}{7} + \frac{1}{7} \cdot \frac{2}{7} + \frac{1}{7} \cdot \frac{5}{7}$

b) $B = \frac{4}{9} \cdot \frac{13}{3} - \frac{4}{3} \cdot \frac{40}{9}$

c) $Q = \left(\frac{1}{234} - \frac{1}{397} + \frac{1}{612} \right) \left(\frac{1}{99} - \frac{123}{9999} + \frac{22}{9999} \right)$

HD:

a) $A = \frac{6}{7} + \frac{1}{7} \cdot \frac{2}{7} + \frac{1}{7} \cdot \frac{5}{7} = \frac{6}{7} + \frac{1}{7} \cdot \left(\frac{2}{7} + \frac{5}{7} \right) = \frac{6}{7} + \frac{1}{7} \cdot 1 = 1$

b) $B = \frac{4}{9} \cdot \frac{13}{3} - \frac{4}{3} \cdot \frac{40}{9} = \frac{4}{9} \left(\frac{13}{3} - \frac{40}{3} \right) = \frac{4}{9} \cdot (-9) = -4$

c) $Q = \left(\frac{1}{234} - \frac{1}{397} + \frac{1}{612} \right) \cdot \left(\frac{101}{9999} - \frac{123}{9999} + \frac{22}{9999} \right) = \left(\frac{1}{234} - \frac{1}{397} + \frac{1}{612} \right) \cdot 0 = 0$

Câu 12. Tính giá trị của biểu thức bằng 2 cách khác nhau $A = \left(\frac{5}{9} + \frac{3}{9} \right) \cdot \frac{2}{7} + \frac{2}{7} \cdot \left(\frac{-1}{3} + \frac{4}{9} \right)$

HD:

Cách 1:

$A = \left(\frac{5}{9} + \frac{3}{9} \right) \cdot \frac{2}{7} + \frac{2}{7} \cdot \left(\frac{-1}{3} + \frac{4}{9} \right) = \frac{8}{9} \cdot \frac{2}{7} + \frac{2}{7} \cdot \frac{1}{9} = \frac{16}{63} + \frac{2}{63} = \frac{18}{63} = \frac{2}{7}$

Cách 2:

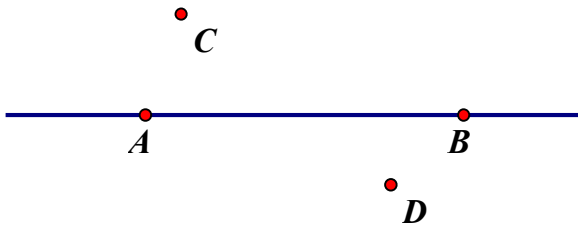
$$A = \left(\frac{5}{9} + \frac{3}{9}\right) \cdot \frac{2}{7} + \frac{2}{7} \cdot \left(\frac{-1}{3} + \frac{4}{9}\right) = \frac{2}{7} \cdot \left(\frac{5}{9} + \frac{3}{9} + \frac{-1}{3} + \frac{4}{9}\right) = \frac{2}{7} \cdot \left(\frac{12}{9} - \frac{3}{9}\right) = \frac{2}{7} \cdot 1 = \frac{2}{7}$$

HÌNH HỌC

Câu 10. Dùng kí hiệu để biểu thị các mối quan hệ dưới đây và vẽ các hình tương ứng.

- Các điểm A, B thuộc đường thẳng p.
- Các điểm C, D không thuộc đường thẳng p.

HD:



- $A \in p; B \in p$
- $C \notin p; D \notin p$

Câu 11. Trong hình vẽ dưới:

- Điểm B thuộc những đường thẳng nào?
- Điểm A không thuộc những đường thẳng nào?
- Đường thẳng nào không chứa điểm C.

Sử dụng kí hiệu để mô tả các quan hệ trên.

HD:

- $B \in k, B \in n$
- $A \notin n$
- $C \notin k, C \notin p$.

